

ĐẢNG BỘ TỈNH TÂY NINH
THỊ ỦY HÒA THÀNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số 90-CV/TU

Hòa Thành, ngày 19 tháng 4 năm 2023

Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện
Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023
của Ban Bí thư

Kính gửi: - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã,
- Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thị ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

Thực hiện Công văn số 791-CV/TU, ngày 13/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản, Ban Thường vụ Thị ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt một số nội dung như sau:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản (gửi kèm tài liệu) đến cán bộ, đảng viên bằng hình thức phù hợp; **thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023**; báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tuyên giáo Thị ủy) **chậm nhất ngày 15/5/2023**.

2. Ban Tuyên giáo Thị ủy hướng dẫn, định hướng Phòng Văn hóa-Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh thị xã; đội ngũ báo cáo viên; cộng tác viên dư luận xã hội đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy báo cáo kết quả quán triệt, triển khai đúng thời gian quy định.

3. Ban Dân vận Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ thị xã đến cơ sở tăng cường phổ biến, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về nội dung phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã tiếp tục phát huy tốt vai trò và trách nhiệm, tập trung chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo

nhà xuất bản và Công văn này đối với lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nội dung Công văn này.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ,
- Như trên,
- Lưu Văn phòng Thị uỷ.

VI-95

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Phong



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 100-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUY ĐỊNH

**về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm,
khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
 - Căn cứ các quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng,
- Ban Bí thư quy định trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh

1. Cơ quan chỉ đạo xuất bản và cơ quan quản lý xuất bản.
2. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản và các nhà xuất bản.
3. Lãnh đạo nhà xuất bản (tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc, tổng biên tập, phó tổng biên tập).
4. Tổ chức đảng của nhà xuất bản và tổ chức đảng của cơ quan chủ quản nhà xuất bản.

Điều 2. Nguyên tắc, yêu cầu

1. Đảng thống nhất và trực tiếp lãnh đạo công tác cán bộ, quản lý đội ngũ lãnh đạo nhà xuất bản.
2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch, đúng trách nhiệm, quyền hạn, quy trình, thủ tục.
3. Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập viên nhà xuất bản có bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan chỉ đạo xuất bản ở Trung ương là Ban Tuyên giáo Trung ương; ở địa phương là ban tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương.

2. Cơ quan quản lý xuất bản ở Trung ương là Bộ Thông tin và Truyền thông; cơ quan quản lý xuất bản ở địa phương là uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản là cơ quan, tổ chức được quy định trong Luật Xuất bản và đứng tên đề nghị cấp giấy phép hoạt động xuất bản, thành lập và trực tiếp quản lý nhà xuất bản.

4. Mức độ vi phạm

a) Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng: Vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại không lớn, làm ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của tổ chức đảng và cơ quan nhà xuất bản.

b) Vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng: Vi phạm có tính chất, mức độ tác hại lớn, gây dư luận xấu, hoang mang trong xã hội, làm giảm uy tín của tổ chức đảng và cơ quan nhà xuất bản.

c) Vi phạm gây hậu quả rất nghiêm trọng: Vi phạm có tính chất, mức độ tác hại rất lớn, gây dư luận xấu, gây bức xúc trong xã hội, làm mất uy tín của tổ chức đảng và cơ quan nhà xuất bản.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý xuất bản và cơ quan chủ quản xuất bản

1. Cơ quan chỉ đạo xuất bản

a) Thẩm định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản.

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản (qua hồ sơ do cơ quan chủ quản nhà xuất bản gửi đến; khi cần thiết, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát).

c) Khen thưởng và cho ý kiến (nếu có) về khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất bản.

d) Yêu cầu cơ quan chủ quản xem xét, xử lý kỷ luật đối với lãnh đạo nhà xuất bản do để nhà xuất bản vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về hoạt động xuất bản.

đ) Đề nghị cấp thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật đối với cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ chủ quản, để nhà xuất bản sai phạm nghiêm trọng kéo dài, có hệ thống; không thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xử lý kỷ luật nhà xuất bản có sai phạm theo yêu cầu của cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý xuất bản.

e) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên, cấp uỷ, tổ chức đảng cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nhà xuất bản vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hoạt động xuất bản.

2. Cơ quan quản lý nhà xuất bản

a) Có ý kiến về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản theo quy định.

b) Thanh tra, kiểm tra việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản.

c) Khen thưởng và đề nghị cấp thẩm quyền khen thưởng đối với nhà xuất bản, lãnh đạo nhà xuất bản.

d) Yêu cầu cơ quan chủ quản xem xét, xử lý kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản do để nhà xuất bản vi phạm pháp luật về hoạt động xuất bản.

đ) Đề nghị cấp thẩm quyền xem xét, xử lý kỷ luật đối với lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ chủ quản, để nhà xuất bản sai phạm nghiêm trọng, kéo dài.

e) Phối hợp với cơ quan liên quan xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên, cấp uỷ, tổ chức đảng cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nhà xuất bản vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về hoạt động xuất bản.

3. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản

a) Thực hiện chức trách, quyền hạn của cơ quan chủ quản nhà xuất bản theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo nhà xuất bản theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phân công phụ trách lãnh đạo nhà xuất bản sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

d) Khen thưởng và đề nghị cấp thẩm quyền khen thưởng đối với nhà xuất bản, lãnh đạo nhà xuất bản.

đ) Kỷ luật, tạm đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản theo quy định. Xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ đối với lãnh đạo nhà xuất bản để nhà xuất bản bị xử lý vi phạm từ hình thức cảnh cáo trở lên. Chịu trách nhiệm trong phạm vi, quyền hạn đối với sai phạm của nhà xuất bản.

e) Thực hiện chế độ, chính sách đối với lãnh đạo nhà xuất bản theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

g) Thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tập thể, cá nhân nhà xuất bản thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

h) Lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kỷ luật nhà xuất bản, lãnh đạo nhà xuất bản theo yêu cầu của cấp thẩm quyền. Báo cáo bằng văn bản với cơ quan chỉ đạo xuất bản, cơ quan quản lý xuất bản về việc chấn chỉnh, xử lý kỷ luật tập thể, cá nhân lãnh đạo nhà xuất bản vi phạm.

i) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý xuất bản chỉ đạo, định hướng hoạt động của nhà xuất bản.

Chương II

BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm theo quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

2. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Có trình độ lý luận chính trị cao cấp.

4. Tốt nghiệp đại học trở lên. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về xuất bản.

5. Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản ít nhất 2 năm. Trường hợp đặc biệt, do cơ quan chỉ đạo xuất bản xem xét, quyết định.

6. Có đầy đủ hồ sơ và được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác nhận (theo Phụ lục 2 Quy định này).

7. Về độ tuổi bổ nhiệm

a) Lãnh đạo nhà xuất bản thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

b) Lãnh đạo nhà xuất bản thuộc cơ quan đảng, nhà nước phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên.

c) Lãnh đạo nhà xuất bản thuộc các hội quần chúng được Nhà nước giao nhiệm vụ phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên; tuổi tối đa giữ chức vụ lãnh đạo không quá 65 tuổi đối với nữ và 67 tuổi đối với nam.

Trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi, do cơ quan chỉ đạo xuất bản xem xét, quyết định.

8. Người đứng đầu cơ quan chủ quản nhà xuất bản không được kiêm giữ chức vụ người đứng đầu nhà xuất bản; lãnh đạo nhà xuất bản này không được kiêm giữ chức vụ lãnh đạo nhà xuất bản khác.

Điều 6. Về số lượng lãnh đạo nhà xuất bản

1. Số lượng lãnh đạo nhà xuất bản thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Số lượng lãnh đạo nhà xuất bản thuộc cơ quan đảng, nhà nước thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định của cơ quan chủ quản nhà xuất bản.

3. Số lượng lãnh đạo nhà xuất bản thuộc các hội quần chúng được Nhà nước giao nhiệm vụ có 1 cấp trưởng và tối đa không quá 3 cấp phó.

Điều 7. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và thuộc cơ quan đảng, nhà nước thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định khác có liên quan của cấp có thẩm quyền.

2. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản thuộc các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của cơ quan chủ quản nhà xuất bản và theo Mục I của Phụ lục 1 Quy định này.

3. Việc bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản mà Quy định này chưa điều chỉnh, thì cơ quan chủ quản nhà xuất bản căn cứ vào quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan chủ quản nhà xuất bản để thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm phù hợp với Quy định này.

Điều 8. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm (60 tháng) đối với lãnh đạo nhà xuất bản.

2. Tổng giám đốc, giám đốc, tổng biên tập không đảm nhiệm chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp tại 1 nhà xuất bản.

Điều 9. Bổ nhiệm lại

1. Bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và thuộc cơ quan đảng, nhà nước thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định khác có liên quan của cấp có thẩm quyền.

2. Bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản thuộc các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của cơ quan chủ quản nhà xuất bản và theo Mục II của Phụ lục 1 Quy định này.

3. Lãnh đạo nhà xuất bản trong thời hạn giữ chức vụ có đơn, thư khiếu nại, tố cáo mà không giải quyết hoặc chưa giải quyết, để kéo dài, vượt cấp;

nhà xuất bản bị xử lý vi phạm hành chính hoặc cá nhân lãnh đạo bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật, thì tùy mức độ, cơ quan chỉ đạo xuất bản, cơ quan quản lý xuất bản xem xét, thảo luận, cân nhắc kỷ lưỡng trước khi ra văn bản trả lời cơ quan chủ quản nhà xuất bản về việc bổ nhiệm lại.

Điều 10. Căn cứ xem xét miễn nhiệm

1. Cơ quan chỉ đạo xuất bản, cơ quan quản lý xuất bản yêu cầu xem xét miễn nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản.

2. Lãnh đạo nhà xuất bản bị kỷ luật cảnh cáo, uy tín giảm sút, không thể đảm nhiệm chức vụ được giao hoặc bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ/thời hạn bổ nhiệm.

Điều 11. Quy trình, thủ tục miễn nhiệm

1. Quy trình, thủ tục miễn nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và thuộc cơ quan đảng, nhà nước thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định khác có liên quan của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với lãnh đạo nhà xuất bản thuộc các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, khi có một trong các căn cứ miễn nhiệm đối với nhân sự giữ chức vụ lãnh đạo nhà xuất bản, cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản họp, thống nhất, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định miễn nhiệm phải được trên 50% tổng số thành viên đồng ý.

Sau khi ra quyết định miễn nhiệm, trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, cơ quan chủ quản nhà xuất bản có văn bản thông báo với cơ quan chỉ đạo xuất bản, cơ quan quản lý xuất bản.

Chương III

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 12. Khen thưởng

Cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo của cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý, cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nhà xuất bản có thành tích trong hoạt động xuất bản và các lĩnh vực khác được khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 13. Kỷ luật

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo trong cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý, cơ quan chủ quản nhà xuất bản vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì căn cứ tính chất, mức độ vi phạm, cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật với hình thức phù hợp, đúng mức, kịp thời.

2. Lãnh đạo nhà xuất bản vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì có văn bản nghiêm khắc nhắc nhở hoặc kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Chấp hành không nghiêm sự chỉ đạo của cơ quan chỉ đạo xuất bản, cơ quan quản lý xuất bản.

b) Sáng tác, xuất bản tác phẩm có nội dung xấu, phức tạp, nhạy cảm khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

c) Thực hiện không đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục công tác cán bộ trong nhà xuất bản; bổ nhiệm người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

d) Thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, kiểm tra, giám sát để cán bộ, biên tập viên, người lao động nhà xuất bản vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

đ) Để xảy ra mất đoàn kết; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo mà không giải quyết hoặc chậm giải quyết để kéo dài quá quy định.

e) Để nhà xuất bản vi phạm Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật, dẫn đến bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt 2 lần trong nhiệm kỳ vì hành vi gây ảnh hưởng nghiêm trọng hoặc thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích ghi trong giấy phép nhưng chưa đến mức độ bị đình chỉ hoạt động.

3. Lãnh đạo nhà xuất bản vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức:

a) Đã bị cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở từ 2 lần trở lên hoặc bị kỷ luật theo Khoản 2 Điều này mà tái phạm.

b) Buông lỏng quản lý, uỷ quyền cho biên tập viên, người lao động, đối tác liên kết trong việc biên tập, đưa vào xuất bản phẩm những nội dung không đúng mà vẫn ký quyết định xuất bản và ký quyết định phát hành.

c) Sáng tác, xuất bản những tác phẩm, công trình không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, mang tính kích động, có nội dung không đúng sự thật, gây mất đoàn kết dân tộc nghiêm trọng; có những nội dung đi ngược lại chủ trương của Đảng và sai phạm về chính trị tư tưởng ở mức nghiêm trọng.

d) Để nhà xuất bản vi phạm Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật khác, dẫn đến bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt 2 lần trong nhiệm kỳ vì hành vi gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng hoặc bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động.

4. Lãnh đạo nhà xuất bản vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng:

a) Đã bị kỷ luật theo Khoản 3 Điều này mà tái phạm.

b) Có trách nhiệm trong việc để nhà xuất bản vi phạm Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng.

5. Lãnh đạo nhà xuất bản vi phạm nội dung chưa nêu trong Quy định này thì căn cứ vào các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan có thẩm quyền để xử lý kỷ luật cho phù hợp với Quy định này.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý xuất bản, cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nhà xuất bản và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Trường hợp đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo Quyết định số 282-QĐ/TW, ngày 26/01/2010 thì tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết thời hạn được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Khi hết thời hạn, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện theo Quy định này.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ban Bí thư.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 282-QĐ/TW, ngày 26/01/2010 của Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Các cơ quan chủ quản xuất bản,
- Các nhà xuất bản,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Võ Văn Thường

**THỦ TỤC, QUY TRÌNH BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI
LÃNH ĐẠO NHÀ XUẤT BẢN THUỘC CÁC HỘI QUẢN CHÚNG
ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ**

(Kèm theo Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư)

I- THỦ TỤC, QUY TRÌNH BỔ NHIỆM

1. Thủ tục bổ nhiệm

1.1. Căn cứ vào số lượng chức danh lãnh đạo nhà xuất bản cần kiện toàn, bổ sung và yêu cầu công tác, cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo nhà xuất bản (sau đây gọi chung là tập thể lãnh đạo) thực hiện các công việc sau:

a) Có văn bản trình cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, cho chủ trương về số lượng chức danh lãnh đạo nhà xuất bản cần kiện toàn, bổ sung, trong đó dự kiến phân công lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể đối với nhân sự dự kiến được bổ nhiệm.

b) Sau khi có chủ trương, chậm nhất trong thời gian 30 ngày làm việc, tập thể lãnh đạo nhà xuất bản phải hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự theo quy định. Trường hợp sau thời gian quy định, chưa hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự thì tập thể lãnh đạo có trách nhiệm giải trình rõ lý do, báo cáo cơ quan chủ quản nhà xuất bản.

1.2. Đề xuất nhân sự cụ thể.

1.3. Thẩm định nhân sự

a) Tập thể lãnh đạo nhà xuất bản làm tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm gửi cơ quan chủ quản nhà xuất bản.

b) Không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ theo quy định, cơ quan chủ quản nhà xuất bản thẩm định hồ sơ và làm văn bản (kèm hồ sơ) xin ý kiến Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ văn bản (kèm theo hồ sơ), Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định có văn bản trả lời cơ quan chủ quản nhà xuất bản về việc bổ nhiệm nhân sự dự kiến giữ chức vụ lãnh đạo nhà xuất bản.

Trường hợp vì lý do khách quan, cần thêm thời gian để xem xét, xác minh, thẩm tra thì cũng không quá 20 ngày làm việc.

d) Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản trả lời của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ quản xuất bản họp và xem xét, quyết định việc bổ nhiệm hay không bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản trực thuộc; thông báo bằng văn bản tới Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả việc bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản,

trường hợp không bổ nhiệm phải nêu lý do. Nếu quá thời hạn này mà không bổ nhiệm, cơ quan chủ quản nhà xuất bản, nhà xuất bản phải thực hiện lại thủ tục, quy trình bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản.

2. Quy trình bổ nhiệm

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Sau khi có chủ trương của cơ quan chủ quản nhà xuất bản, tập thể lãnh đạo nhà xuất bản phải thực hiện các công việc sau:

a) Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ của cơ quan, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự và cách tiến hành bảo đảm công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch (*trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản*); thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín. Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu tiếp. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các nội dung tiếp theo và báo cáo cơ quan chủ quản xem xét, chỉ đạo.

b) Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu trong cán bộ, đảng viên, người lao động trong toàn cơ quan (kết quả kiểm phiếu không công bố).

- Thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

c) Trên cơ sở kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu đề nghị cơ quan chủ quản nhà xuất bản bổ nhiệm. Trường hợp có 2 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau đạt tỉ lệ 50%, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu nhà xuất bản giới thiệu, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, quyết định.

d) Tập thể lãnh đạo nhà xuất bản và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm.

2.2. Đối với nhân sự từ nguồn cán bộ ở nơi khác

a) Trường hợp nhân sự do nhà xuất bản đề xuất

- Căn cứ nhu cầu công tác, cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo nhà xuất bản thống nhất có văn bản báo cáo cơ quan chủ quản xin chủ trương, nêu rõ yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm.

- Sau khi được cơ quan chủ quản nhà xuất bản đồng ý bằng văn bản, cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo nhà xuất bản thảo luận, thống nhất chủ trương và căn cứ theo Quy định này thực hiện các công việc sau:

+ Trao đổi, lấy ý kiến của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo nơi nhân sự đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); có nhận xét, đánh giá bằng văn bản của cơ quan, đơn vị nơi nhân sự đang công tác và hồ sơ nhân sự theo quy định.

+ Gặp nhân sự được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

+ Lập tờ trình kèm hồ sơ báo cáo cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, quyết định.

b) Trường hợp nhân sự do cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản dự kiến điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài nhà xuất bản thì cơ quan chủ quản nhà xuất bản căn cứ vào Quy định này tiến hành các công việc sau:

- Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo của nhà xuất bản về dự kiến điều động, bổ nhiệm nhân sự.

- Trao đổi, lấy ý kiến của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo nơi nhân sự đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); có nhận xét, đánh giá bằng văn bản của cơ quan, đơn vị nơi nhân sự đang công tác và hồ sơ nhân sự theo quy định.

- Gặp nhân sự được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan chủ quản nhà xuất bản họp và xem xét, quyết định.

3. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản làm văn bản (kèm hồ sơ) gửi Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông xin ý kiến về việc bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản chỉ ra quyết định bổ nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản khi có sự thống nhất bằng văn bản của Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông.

II- THỦ TỤC, QUY TRÌNH BỔ NHIỆM LẠI

1. Yêu cầu

Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cơ quan chủ quản nhà xuất bản và nhà xuất bản thông báo đến cán bộ chuẩn bị thủ tục bổ nhiệm lại theo quy định.

2. Điều kiện

a) Được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của nhà xuất bản.

b) Cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

c) Đủ sức khoẻ để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

3. Thủ tục bổ nhiệm lại

a) Người được bổ nhiệm lại làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

b) Cấp uỷ, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo nhà xuất bản, toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động của nhà xuất bản góp ý kiến đánh giá và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm lại.

c) Tập thể lãnh đạo nhà xuất bản thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín đề nghị cơ quan chủ quản nhà xuất bản quyết định. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp số phiếu đạt tỉ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu nhà xuất bản xem xét, quyết định; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cơ quan chủ quản nhà xuất bản xem xét, quyết định.

4. Việc bổ nhiệm lại đối với lãnh đạo nhà xuất bản (theo Điểm c, Khoản 7, Điều 5 Quy định này) không còn đủ thời gian công tác 5 năm như sau:

a) Đối với lãnh đạo nhà xuất bản còn từ 2 năm trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

b) Trường hợp còn dưới 2 năm thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khoẻ, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, biểu quyết (bằng phiếu kín), báo cáo cơ quan chủ quản xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi tối đa giữ chức vụ lãnh đạo mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

5. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản làm văn bản (kèm hồ sơ) gửi Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông xin ý kiến về việc bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản. Cơ quan chủ quản nhà xuất bản chỉ ra quyết định bổ nhiệm lại lãnh đạo nhà xuất bản khi có sự thống nhất bằng văn bản của Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông.

**DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI
LÃNH ĐẠO NHÀ XUẤT BẢN THUỘC CÁC HỘI QUÂN CHÚNG
ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ**

(Kèm theo Quy định số 100-QĐ/TW, ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư)

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và Biên bản kiểm phiếu ở các bước.
2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 và đóng dấu.
3. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
4. Đánh giá, nhận xét của cấp uỷ nơi công tác.
5. Nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
6. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai).
7. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... có liên quan (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
8. Giấy khám sức khoẻ do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5, 6, 8 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
